|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: 17 |  |

**§ 8: DẤU HIỆU CHIA HẾT CHO 2, CHO 5**

**Thời gian thực hiện: 1 tiết**

**I. Mục tiêu**:

*1. Kiến thức:* HS được học các kiến thức về:

- Dấu hiệu chia hết cho , cho .

- Vận dụng các dấu hiệu chia hết cho , cho  để nhận ra một số, một tổng, một hiệu có chia hết cho , cho  hay không.

- Nhận ra được một số vừa chia hết cho , vừa chia hết cho .

- HS biết vận dụng các dấu hiệu chia hết cho , cho giải quyết được bài toán thực tiễn.

*2. Năng lực:*

*\* Năng lực chung:*

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\**Năng lực chuyên biệt*:

- Thông qua các thao tác tính toán, nhận biết dấu hiệu chia hết, dùng dấu hiệu chia hết để giải quyết các bài toán thực tế, HS có cơ hội được hình thành một số NL như: NL tư duy và lập luận toán học, NL mô hình hóa toán học.

- Thông qua các hoạt động thảo luận, trao đổi, chia sẻ với GV và các bạn về các phép toán, quan hệ chia hết, chứng minh được một số có chia hết cho 2, cho 5 không, HS có cơ hội được hình thành năng lực giao tiếp toán học.

*3. Về phẩm chất:*

- Chăm chỉ: miệt mài, chú ý lắng nghe, đọc, làm bài tập, tích cực hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

- Trung thực: Khách quan, công bằng, đánh giá chính xác bài làm của nhóm mình và nhóm bạn.

- Trách nhiệm: Tự giác hoàn thành công việc mà bản thân được phân công, phối hợp với thành viên trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (khoảng 5 phút)

Tạo tình huống có vấn đề, kích thích tinh thần ham học hỏi tìm tòi kiến thức mới của học sinh.

**a) Mục tiêu :**

- HS bước đầu nhận ra được đặc điểm các số chia hết cho , cho  từ đó việc dẫn dắt HS vào bài mới dễ dàng hơn.

**b)Nội dung:** HS được yêu cầu: trả lời các câu hỏi trong bài toán mở đầu

+ Khối lớp 6 của một trường trung học cơ sở có các lớp 6A, 6B, 6C, 6D, 6E với số học sinh lần lượt là .

- Lớp nào có thể xếp thành  hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau?

- Lớp nào có thể xếp thành  hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau?

**c)Sản phẩm:**

- Lớp 6A, 6D, 6E có thể xếp thành  hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau

- Lớp 6B có thể xếp thành  hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau

**d)Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi trong bài toán mở đầu :  + Khối lớp 6 của một trường trung học cơ sở có các lớp 6A, 6B, 6C, 6D, 6E với số học sinh lần lượt là .  – Lớp nào có thể xếp thành 2 hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau?  - Lớp nào có thể xếp thành  hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Phương thức hoạt động: Học sinh hoạt động nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  - GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  - GV chốt lại kiến thức | Hs lắng nghe và trả lời:  – Lớp 6A, 6D, 6E có thể xếp thành hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau  - Lớp 6B có thể xếp thành hàng với số lượng học sinh ở từng hàng là như nhau |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới** (khoảng 25 phút)

**Hoạt động 2.1: Dấu hiệu chia hết cho 2**(khoảng 13 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được dấu hiệu chia hết cho 2. HS biết vận dụng các dấu hiệu chia hết cho  để làm bài tập.

**b)Nội dung:**

Học sinh được yêu cầu:

- Thực hiện được hoạt động 1(SGK trang 35)

- Phát biểu được dấu hiệu chia hết cho  .

- Làm các bài tập: Ví dụ 1, Luyện tập 1, Luyện tập 2 (SGK trang 35)

**c)Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Hs phát biểu được dấu hiệu chia hết cho 

- Kết quả làm các bài toán về dấu hiệu chia hết cho 2: Ví dụ 1, Luyện tập 1, Luyện tập 2 (SGK trang 35).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  + Nội dung 1:  Hoạt động 1 (SGK/ Trang 35):  - Thực hiện phép tính , , , , ?  - Nêu quan hệ chia hết của các số  với số ?  - Nêu chữ số tận cùng của các số  + Nội dung 2:  Hãy nêu kết luận dấu hiệu chia hết cho ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS lắng nghe, quan sát và thực hiện nhiệm vụ của GV  – Phương thức hoạt động: hoạt động nhóm, hai bàn làm một nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - Đại diện 1 HS đứng tại chỗ trả lời  - HS còn lại chú ý theo dõi, quan sát nhận xét bài làm của bạn.  – Sản phẩm học tập:  + Nội dung 1: Hoạt động 1(SGK/ Trang 35)  + Nội dung 2:  Các số có chữ số tận cùng là thì chia hết cho  và chỉ những số đó mới chia hết cho  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  - GV chốt lại kiến thức | 1. Dấu hiệu chia hết cho  + Hoạt động 1(SGK/ Trang 35):  a)    b) đều chia hết cho  c) Các chữ số tận cùng của các số  lần lượt là:  + Kết luận: Các số có chữ số tận cùng là thì chia hết cho  và chỉ những số đó mới chia hết cho |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 1 SGK trang 35.  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 1, Luyện tập 2 SGK trang 35.  - Có bao nhiêu số từ  đến  chia hết cho 2?  - Từ các chữ số , hãy viết tất cả các số có hai chữ số khác nhau và chia hết cho 2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 1.  - Kết quả luyện tập 1, luyện tập 2:  + Luyện tập 1: Có 6 số  + Luyện tập 2:  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | + Ví dụ 1 (SGK/ Trang 35)  + Luyện tập 1(SGK/ Trang 35):  Có 6 số:  + Luyện tập 2 (SGK/ Trang 35): |

**Hoạt động 2.2: Dấu hiệu chia hết cho 5** (khoảng 12 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Hs học được dấu hiệu chia hết cho . HS biết vận dụng các dấu hiệu chia hết cho  để làm bài tập.

**b) Nội dung:**

Học sinh được yêu cầu:

- Thực hiện được hoạt động 2(SGK trang 36)

- Phát biểu được dấu hiệu chia hết cho  .

- Làm các bài tập: Ví dụ 2, Luyện tập 3 (SGK trang 36)

**c) Sản phẩm:** kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Hs phát biểu được dấu hiệu chia hết cho 

- Kết quả làm các bài toán về dấu hiệu chia hết cho : Ví dụ 2, Luyện tập 3 (SGK trang 36).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:**  + Nội dung 1:  Hoạt động 2(SGK/ Trang 36):  - Thực hiện phép tính , ?  - Nêu quan hệ chia hết của các số với số 5?  - Nêu chữ số tận cùng của các số ?  + Nội dung 2: Hãy nêu kết luận dấu hiệu chia hết cho ?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - HS lắng nghe, quan sát và thực hiện nhiệm vụ của GV**.**  – Phương thức hoạt động: hoạt động nhóm, hai bàn làm một nhóm.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện 1 HS lên bảng trình bày.  - HS còn lại chú ý theo dõi,quan sát nhận xét bài làm của bạn.  – Sản phẩm học tập:  + Nội dung 1: Hoạt động 2  + Nội dung 2:  Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc  thì chia hết cho 5 và chỉ những số đó mới chia hết cho  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định:**  - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  - GV chốt lại kiến thức | 2. Dấu hiệu chia hết cho  + Hoạt động 2(SGK/ Trang 36):  a)    b) đều chia hết cho  c) Các chữ số tận cùng của các số  lần lượt là:  + Kết luận: Các số có chữ số tận cùng là 0 hoặc  thì chia hết cho  và chỉ những số đó mới chia hết cho |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ 2 SGK trang 36.  - Hoạt động theo cặp làm bài Luyện tập 3 SGK trang 36:  - Một số chia hết cho cả  và  thì có chữ số tận cùng là chữ số nào?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS lần lượt thực hiện các nhiệm vụ trên.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Lời giải ví dụ 2.  - Kết quả luyện tập 3:  Một số chia hết cho cả và  thì có chữ số tận cùng là chữ số 0  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. | + Ví dụ 2 (SGK/ Trang 36)  Luyện tập 3 (SGK/ Trang 36)  Một số chia hết cho cả  và  thì có chữ số tận cùng là chữ số 0 |

**3. Hoạt động luyện tập** (khoảng 10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS rèn luyện được cách vận dụng dấu hiệu chia hết cho 2, cho 5 để làm một số bài tập cụ thể.

**b) Nội dung:**

**-** HS được yêu cầu làm các bài tập1, 3 SGK trang 36.

**c) Sản phẩm:**kết quả thực hiện của học sinh được ghi vào vở:

- Lời giải các bài tập 1,3 SGK trang 36.

**d) Tổ chức thực hiện:**Giao nhiệm vụ theo cá nhân, nhóm, học sinh báo cáo, đánh giá và nhận xét.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập1**.  GV: Yêu cầu HS thực hiện bài tập 1 SGK trang 36  GV: Hướng dẫn cho HS cách suy luận tìm đáp án đúng  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  – Phương thức hoạt động: hoạt động cá nhân, cả lớp.  – Sản phẩm học tập: Các câu trả lời của học sinh.  a) Số chia hết cho , nhưng không chia hết cho  :  b) Số chia hết cho , nhưng không chia hết cho 5 :  c) Số không chia hết cho , không chia hết cho 5:  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - Đại diện 1 HS đứng tại chỗ trả lời  - HS còn lại chú ý theo dõi,quan sát nhận xét bài làm của bạn.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  - GV chốt lại kiến thức | **3. Luyện tập**  Bài 1:  a) Số chia hết cho , nhưng không chia hết cho  :  b) Số chia hết cho , nhưng không chia hết cho  :  c) Số không chia hết cho , không chia hết cho :  . |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập2**.  GV: Yêu cầu HS thực hiện bài tập 3 SGK trang 36  GV: Hướng dẫn cho HS cách suy luận tìm đáp án đúng  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  – Phương thức hoạt động: hoạt động cá nhân, cả lớp.  – Sản phẩm học tập: Các câu trả lời của học sinh.  a) Số chia hết cho  :  b) Số chia hết cho  :  c) Số chia hết cho cả  và 5:  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện 1 HS đứng tại chỗ trả lời  - HS còn lại chú ý theo dõi,quan sát nhận xét bài làm của bạn.  **\* Kết luận, nhận định:**  - Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  - GV chốt lại kiến thức | Bài tập 3 SGK trang 36  a) Số chia hết cho  :  b) Số chia hết cho  :  c) Số chia hết cho cả  và : |

**4. Hoạt động vận dụng** (khoảng 5 phút)

**a) Mục tiêu:**Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết bài toán thực tiễn.

**b) Nội dung:** Nhiệm vụ về nhà: yêu cầu các nhóm:

- Hãy lập danh sách Đội văn nghệ của lớp với số thành viên trong khoảng từ 11 người đến 18 người. Nếu hát song ca thì Đội văn nghệ xếp vừa đủ; còn nếu múa nhóm, mỗi nhóm  người, đội văn nghệ còn thừa 2 người.

**c) Sản phẩm: *:*** Học sinh tính được số thành viên Đội văn nghệ dựa vào dấu hiệu chia hết cho2, cho . Khi có số lượng rồi thì lập danh sách kèm theo tên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**-GVgiao nhiệm vụ như mục Nội dung** (khoảng 2 phút)

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**- HS thực hiện nhiệm vụ** tại nhà, ngoài giờ lên lớp.

- HS nộp bài vào thời điểm thích hợp ở buổi sau.

- GV nhận xét, đánh giá chung bài của HS để rút ra kết luận.

**Hướng dẫn tự học ở nhà**

+ Học bài, xem lại các bài tập đã giải.

+ Hướng dẫn giải bài 2, 4, 5, 6.

+ Tìm hiểu thêm phần tìm tòi mở rộng ở SGK trang 37.

+ Xem trước bài mới.